

**DANH SÁCH HS-SV CHƯA ĐÓNG HỌC PHÍ NĂM HỌC 2015-2016
(ĐẾN NGÀY 09/07/2016-KHOA CN ĐIỆN- ĐIỆN TỬ)**

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
1	13D301Đ013	Nguyễn Chí	Bình	13CĐ-Đ1			X	
2	13D301Đ193	Phạm Công	Chính	13CĐ-Đ1			X	
3	13D301Đ061	Huỳnh Thanh	Hùng	13CĐ-Đ1			X	
4	13D301Đ064	Đào Tuấn	Huy	13CĐ-Đ2	X		X	
5	13D301Đ096	Nguyễn Tấn	Phát	13CĐ-Đ2	X		X	
6	13D301Đ104	Trần Lê Đức	Phú	13CĐ-Đ2			X	
7	13D301Đ005	Trần Minh	Quang	13CĐ-Đ2			X	
8	13D301Đ195	Vũ Văn	Tâm	13CĐ-Đ2	X		X	
9	13D301Đ167	Phạm Lê Tuấn	Tú	13CĐ-Đ2	X		X	
10	13D301Đ111	Hồ Văn	Quý	13CĐ-Đ3			X	
11	13D3010150	Trần Ngọc	Tuấn	13CĐ-ĐT1			X	
12	13D3010034	Trần Quang	Hiếu	13CĐ-ĐT2			X	
13	13D3010046	Mai Ngọc	Huy	13CĐ-ĐT2			X	
14	12D3010115	Nguyễn Thanh	Tài	13CĐ-ĐT2			X	
15	13D3010112	Nguyễn Thành	Tâm	13CĐ-ĐT2			X	
16	14000506	Lê Nhật	Hưng	14CĐĐC01			X	
17	14000509	Nguyễn Hữu	Lộc	14CĐĐC01			X	
18	14000523	Huỳnh Kim	Thành	14CĐĐC01			X	
19	14000543	Hoàng Anh	Dũng	14CĐĐC02	X		X	
20	14000559	Trương Chí	Minh	14CĐĐC02			X	
21	14000560	Bích Thanh	Na	14CĐĐC02			X	
22	14000569	Nguyễn Văn	Thảo	14CĐĐC02			X	
23	14000572	Trần Phước	Toàn	14CĐĐC02			X	
24	14000392	Huỳnh Cẩm	Kiệt	14CĐĐT01	X		X	
25	14000408	Trần Văn	Phương	14CĐĐT01			X	
26	14000411	Nguyễn Duy	Tân	14CĐĐT01			X	
27	14000412	Nguyễn Doãn	Thắng	14CĐĐT01			X	
28	14000416	Lê Văn	Thương	14CĐĐT01			X	
29	14000420	Phạm Quang	Trường	14CĐĐT01			X	
30	14000424	Nguyễn Đức	Ý	14CĐĐT01			X	
31	14000426	Lê Thanh	Cảnh	14CĐĐT02			X	
32	14000435	Lê Văn	Giới	14CĐĐT02			X	
33	14000452	Trần Trương	Ngọc	14CĐĐT02			X	
34	14000458	Hà Cao	Quyền	14CĐĐT02			X	
35	14000481	Nguyễn Văn	Tuấn	14CĐĐT02			X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
36	13B3080075	Nguyễn Phi	Thường	14TCĐC01			X	
37	14000005	Hoàng Đức	Lưu	14TCĐT01			X	
38	15000276	Phạm Đức	Bình	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
39	15000566	Nguyễn Tấn	Đức	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
40	15000664	Nguyễn Khương	Duy	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
41	15000616	Phan Vũ Trường	Giang	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
42	15000423	Nguyễn Văn	Nhiều	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
43	15000652	Đồng Văn Hoài	Phong	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
44	15000541	Trần Triệu	Phú	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
45	15000622	Võ Phước	Sang	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
46	15000568	Nguyễn Tuấn	Thành	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
47	15000752	Ngô Anh	Tú	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
48	15000723	Thái Hoàng	Tùng	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
49	15000765	Hồ Quang	Vũ	15CĐ-ĐĐT1		X	X	
50	15000909	Nguyễn Văn	Hoàng	15CĐ-ĐĐT2		X	X	
51	15000887	Phạm Tân	Hưng	15CĐ-ĐĐT2		X	X	
52	15000921	Trần Hữu	Phước	15CĐ-ĐĐT2		X	X	
53	15001010	Phù	Quất	15CĐ-ĐĐT2		X	X	
54	15000916	Trần Thanh	Tâm	15CĐ-ĐĐT2		X	X	
55	15000886	Phan Xuân	Thọ	15CĐ-ĐĐT2		X	X	
56	15000833	Phạm Hoài	Vũ	15CĐ-ĐĐT2		X	X	
57	15001008	Phạm Ngọc	Vũ	15CĐ-ĐĐT2		X	X	
58	15001504	Nguyễn Văn	Hiền	15CĐ-ĐĐT3		X	X	
59	15001401	Trịnh Hoài	Linh	15CĐ-ĐĐT3		X	X	
60	15001540	Nguyễn Hà Phi	Long	15CĐ-ĐĐT3		X	X	
61	15001481	Nguyễn Minh	Phú	15CĐ-ĐĐT3		X	X	
62	15001307	Võ Đại	Phú	15CĐ-ĐĐT3		X	X	
63	15001683	Phạm Minh	Anh	15CĐ-ĐĐT4		X	X	
64	15001909	Nguyễn Quốc	Lợi	15CĐ-ĐĐT4		X	X	
65	15001756	Trần Cao	Minh	15CĐ-ĐĐT4		X	X	
66	15001789	Võ Thanh	Thắng	15CĐ-ĐĐT4		X	X	
67	15002011	Lương Xuân	Diệu	15CĐ-ĐĐT5		X	X	
68	15002212	Nguyễn Quốc	Diệu	15CĐ-ĐĐT5		X	X	
69	15001968	Đào Thanh	Hải	15CĐ-ĐĐT5		X	X	
70	15002185	Đặng Minh	Hiếu	15CĐ-ĐĐT5		X		
71	15002262	Nguyễn Duy	Khánh	15CĐ-ĐĐT5		X	X	
72	15001958	Trần Đại	Phú	15CĐ-ĐĐT5		X	X	
73	15001981	Đỗ Minh	Vũ	15CĐ-ĐĐT5		X	X	
74	15002135	Nguyễn Tấn	Vũ	15CĐ-ĐĐT5		X	X	
75	15002431	Đoàn Ngọc	Anh	15CĐ-ĐĐT6		X	X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
76	15002352	Đặng Ngọc	Chánh	15CD-ĐĐT6		X	X	
77	15002566	Nguyễn Hà Duy	Chương	15CD-ĐĐT6		X	X	
78	15002371	Trần Văn	Đông	15CD-ĐĐT6		X	X	
79	15002338	Nguyễn Khánh	Duy	15CD-ĐĐT6		X	X	
80	15002386	Nguyễn Chí	Hân	15CD-ĐĐT6		X	X	
81	15002545	Đình Hoàng	Lâm	15CD-ĐĐT6		X	X	
82	15002311	Hoàng Minh	Sơn	15CD-ĐĐT6		X	X	
83	15002314	Lê Minh	Tâm	15CD-ĐĐT6		X	X	
84	15002178	Trần Ngọc	Toàn	15CD-ĐĐT6		X	X	
85	15002559	Đặng Văn	Trọng	15CD-ĐĐT6		X	X	
86	15002773	Ngô Thế	Anh	15CD-ĐĐT7		X	X	
87	15002656	Trịnh Hoàng Tú	Anh	15CD-ĐĐT7		X	X	
88	15002672	Nguyễn Duy	Đức	15CD-ĐĐT7		X	X	
89	15002689	Huỳnh Xuân	Hậu	15CD-ĐĐT7		X	X	
90	15002777	Trần Thế	Hùng	15CD-ĐĐT7		X	X	
91	15002791	Trần Hoàng	Nghĩa	15CD-ĐĐT7		X	X	
92	15002732	Hồ Thanh	Nhật	15CD-ĐĐT7		X	X	
93	15002657	Nguyễn Đình	Quốc	15CD-ĐĐT7		X	X	
94	15002797	Hà Anh	Thắng	15CD-ĐĐT7		X	X	
95	15002587	Ngô Khánh	Toàn	15CD-ĐĐT7		X	X	
96	15002912	Hoàng Xuân	An	15CD-ĐĐT8		X	X	
97	15002812	Nguyễn Hoàng Thế	Bảo	15CD-ĐĐT8		X	X	
98	15003021	Nguyễn Trọng	Hiếu	15CD-ĐĐT8		X	X	
99	15002983	Nguyễn Hữu	Khương	15CD-ĐĐT8		X	X	
100	15002991	Lê Thành	Long	15CD-ĐĐT8		X	X	
101	15003000	Nguyễn Hà	Nhật	15CD-ĐĐT8		X	X	
102	15002964	Nguyễn Toàn Thiện	Phúc	15CD-ĐĐT8		X	X	
103	15002890	Mai Hồng	Phước	15CD-ĐĐT8		X	X	
104	15002976	Hà Tấn	Thành	15CD-ĐĐT8		X	X	
105	15002901	Lê Quang	Thống	15CD-ĐĐT8		X	X	
106	15002803	Lưu Văn	Toàn	15CD-ĐĐT8		X	X	
107	15003158	Bạch Trọng	Hiếu	15CD-ĐĐT9		X	X	
108	15001425	Nguyễn Phi	Hoàng	15CD-ĐĐT9		X	X	
109	15001225	Lê Thanh	Hưng	15CD-ĐĐT9		X	X	
110	15003314	Trương Tấn	Phát	15CD-ĐĐT9		X	X	
111	15003353	Hồ Nguyễn Nhựt	Quang	15CD-ĐĐT9		X	X	
112	15003313	Trần Quang	Sang	15CD-ĐĐT9		X	X	
113	15003162	Nguyễn Minh	Thiện	15CD-ĐĐT9		X	X	
114	15003333	Đỗ Duy	Tín	15CD-ĐĐT9		X	X	
115	15000521	Nguyễn Hoàng Đức	Trí	15CD-ĐĐT9		X	X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
116	15003327	Cao Văn	Trung	15CD-ĐĐT9		X	X	
117	15001595	Châu Gia	Đạt	15TC-Đ			X	
118	15000183	Nguyễn Văn	Dôi	15TC-Đ			X	
119	15000386	Nguyễn Hùng	Dũng	15TC-Đ			X	
120	15001615	Trần Phi	Hải	15TC-Đ			X	
121	15000189	Nguyễn Quang	Huy	15TC-Đ			X	
122	15001780	Nguyễn Xuân	Huy	15TC-Đ			X	
123	15000282	Nguyễn Phi	Long	15TC-Đ			X	
124	15000287	Huỳnh Thanh	Quy	15TC-Đ			X	
125	15003453	Đình Xuân	Quyền	15TC-Đ			X	
126	15000225	Nguyễn Minh	Thiện	15TC-Đ			X	
127	15003132	Nguyễn Tấn	Thuyền	15TC-Đ			X	
128	15002610	Phạm Quang	Tiến	15TC-Đ			X	
129	15000187	Lý Xuân	Trường	15TC-Đ			X	
130	15000216	Phạm Hữu	Tuấn	15TC-Đ			X	
131	15003214	Trần Thiên	Xinh	15TC-Đ		X	X	
132	15003097	Dương Gia	Bảo	15TCN-Đ			X	
133	15000307	Phạm Thành	Đạt	15TCN-Đ			X	
134	15001673	Nguyễn Ngọc	Đức	15TCN-Đ			X	
135	15001779	Nguyễn Trường	Giang	15TCN-Đ			X	
136	15001746	Nguyễn Ngọc	Hải	15TCN-Đ			X	
137	15002760	Trần Nhật	Hào	15TCN-Đ			X	
138	15000394	Trần Như	Hào	15TCN-Đ			X	
139	15001991	Võ Trung	Hậu	15TCN-Đ			X	
140	15000338	Nguyễn Văn	Hoàng	15TCN-Đ			X	
141	15001574	Đỗ Thanh	Huy	15TCN-Đ			X	
142	15000354	Đoàn Đình	Huy	15TCN-Đ			X	
143	15002341	Nguyễn Phi	Long	15TCN-Đ			X	
144	15000124	Nguyễn Thanh	Long	15TCN-Đ			X	
145	15000126	Lê Nguyên Quang	Nhật	15TCN-Đ			X	
146	15000092	Nguyễn Minh	Thông	15TCN-Đ			X	
147	15003476	Nguyễn Đức	Tiến	15TCN-Đ			X	
148	15003216	Võ Văn	Tiến	15TCN-Đ			X	
149	15002273	Nguyễn Ảnh Thanh	Trà	15TCN-Đ			X	
150	15000009	Võ Thanh	Trí	15TCN-Đ			X	
151	15000109	Nguyễn Anh	Tú	15TCN-Đ			X	
152	15003276	Quảng Anh	Tú	15TCN-Đ			X	
153	15001576	Trương Phú	Hải	15TCN-ĐT			X	
154	15000028	Nguyễn Hữu Khánh	Hưng	15TCN-ĐT			X	
155	15001283	Nguyễn Phú	Hưng	15TCN-ĐT			X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
156	15000401	Vũ Đăng	Khoa	15TCN-ĐT			X	
157	15002391	Bùi Thanh	Phong	15TCN-ĐT			X	
158	15000155	Huỳnh Mẫn	Thiên	15TCN-ĐT			X	
159	15000249	Đặng Hiếu	Thuận	15TCN-ĐT			X	
160	15000217	Nguyễn Công Anh	Vũ	15TCN-ĐT			X	
161	15001363	Nguyễn Minh	Chiến	15TCT-Đ			X	
162	15002990	Đỗ Văn	Hà	15TCT-Đ			X	
163	15003096	Lê Tuấn	Minh	15TCT-Đ			X	
164	15001638	Bành Lưu Danh	Phước	15TCT-Đ			X	
165	15002489	Nguyễn Công	Thành	15TCT-Đ			X	
166	15003417	Đoàn Vũ Thành	Trung	15TCT-Đ			X	
167	15000868	Hồ Nhật	Tuyên	15TCT-Đ			X	
168	15003006	Nguyễn Tuấn	Vũ	15TN-Đ			X	

TỔNG CỘNG: 168 HS-SV

Ghi chú: Dấu X là HS-SV chưa đóng tiền học phí.

NGƯỜI LẬP BẢNG

Trần Thị Thảo Vân

Ngày 11 tháng 07 năm 2016
PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Nguyễn Kính